

Bản án: 23/2025/HS-ST

Ngày: 24/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Anh Khoa**

Thẩm phán:

Bà **Huỳnh Thị Xuân Oanh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Mai Gia Cát**

Bà **Nguyễn Thị Thanh**

Ông **Bùi Đăng Thành**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Trương Ngọc Thiện** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Trương Quang Trung** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 154/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 25/10/1994 tại tỉnh Phú Thọ. Nơi ĐKHKTT: Tổ 10 HB, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Tổ 10 HB, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1965 và bà Đỗ Thị U, sinh năm 1970; có vợ là bà Đoàn Thị Ngọc D, sinh năm 1997 và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/7/2024, bị cáo Đ có hành vi dùng rựa chém 01 nhát vào vùng đầu của Nguyễn Hữu T gây thương tích 04%. Ngày 14/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự. Ngày 24/10/2024, Công an thành phố Nha Trang xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự với số tiền 6.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/7/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ: Luật sư **Nguyễn Thành C** - Văn phòng Luật sư Nguyễn Thành C thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa (bào chữa theo yêu cầu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa); địa chỉ: Số 26, đường B, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Bị hại: Ông **Nguyễn Xuân P**, sinh năm 1990. Nơi ĐKKHKT: Tổ 8, Thôn PV 2, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện tại: Số 13 Lê Thánh Tôn, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Đỗ Thị U**, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Tổ 10 HB, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Ph**, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT: Số 53 Phan Đình Giót, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện tại: Số 84 Đặng Lộ, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông **Huỳnh Nhật Th**, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số 24 Mạc Đình Chi, phường P (nay là phường T) thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 ngày 21/3/2024, Nguyễn Văn Đ (trú tại: Tổ 10 HB, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa) cùng P1 (không xác định lai lịch) đến quán nhậu Phố Đêm, địa chỉ số 01 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa do chị Nguyễn Thị Mỹ Ph làm chủ để ăn nhậu. Lúc này, tại quán có 01 nhóm thanh niên cũng đang ăn nhậu gồm Nguyễn Xuân P (trú tại: Thôn P, xã V, thành phố N), Huỳnh Nhật Th (trú tại: 24 M, phường T, thành phố N) và một phụ nữ (không xác định lai lịch).

Trong lúc ăn nhậu, P cho rằng Đ nhìn người phụ nữ bên bàn của P nên mắng, chửi Đ “nhìn cái gì bên này” thì Đ trả lời “em có làm gì đâu mà anh chửi em”. Sau đó, P vẫn tiếp tục chửi Đ nên Đ tức giận, đi vào bếp lấy 01 con dao chặt xương dài 31 cm, cán gỗ dài 13,5 cm, lưỡi kim loại rộng 10,1 cm giấu ở sau lưng áo để chém P. Đ đi qua bàn của P hỏi “sao nãy giờ anh chửi em” thì P nói “tao thích chửi mày rồi sao”, đồng thời cầm chén trên bàn ném vào người Đ nhưng không gây thương tích. Đ liền rút dao chặt xương đang giấu sau lưng, chém nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào người P thì P đưa 02 tay lên đỡ. P cúi người hất chén bát trên bàn, xô ngã bàn để chống đỡ thì Đ tiếp tục chém trúng vùng đỉnh đầu, thái dương và vùng trán trái của P. P xông vào giằng co để tước con dao của Đ nhưng không được, bị Đ dùng tay nắm 1 cái vào mặt làm P té ngã vào góc tường, sau đó P bỏ chạy vào nhà vệ sinh trong quán, đóng cửa trốn bên trong. Thấy vậy, Đ rút con dao tại quán rồi cùng P1 về nhà, còn P được chị Ph đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa cấp cứu, điều trị đến ngày 26/3/2024 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 153/24/KLTTCT-PYKH ngày 23/4/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- + Vùng đỉnh có 01 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật: 02%;
- + Vùng thái dương trái có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01%;
- + Vùng trán trái có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 03%;
- + Vùng ngực có 01 vết tổn thương da không để lại sẹo nhưng để lại vết biến đổi rối loạn sắc tố da, tỷ lệ thương tật 01%;

- + Vùng cẳng tay trái có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01%;
- + Vùng cổ tay trái có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01%;
- + Vùng mu bàn tay trái có 03 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật mỗi sẹo nhỏ là: 01%;
- + Vùng khớp bàn ngón I tay trái có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01% (áp dụng bảng 1, chương 8, mục 1.1);
- + Vùng cẳng tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01%;
- + Vùng cẳng tay phải có 02 vết sẹo kích thước trung bình, tỷ lệ thương tật: mỗi sẹo kích thước trung bình là: 02%;
- + Ngón IV bàn tay phải có 01 vết sẹo kích thước nhỏ, tỷ lệ thương tật: 01%;
- + Gãy xương trán trái và gãy xương trụ phải, bệnh nhân không thực hiện chỉ định cận lâm sàng nên không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Xuân P tại thời điểm giám định là 17%.

Vật chứng vụ án: 01 con dao dài 31 cm, cán gỗ dài 13,5cm, lưỡi kim loại rộng 10,1 cm; 01 đôi dép quai ngang màu đen; 01 vết tạp chất màu nâu đỏ.

Phần dân sự: Nguyễn Văn Đ đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho anh Nguyễn Xuân P, anh P không yêu cầu bồi thường thêm và có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt. (BL: 79, 80, 81)

- Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu: Giữ nguyên cáo trạng số 02/CT-VKSKH-P1 ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố đối với bị cáo. Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi vì liên tục chửi bị cáo làm bị cáo bức xúc. Bị cáo Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng viện phí và tiếp tục bồi thường thêm 60.000.000 đồng; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt; ông bà ngoại bị cáo là người có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã bồi thường, đồng thời bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy 01 con dao dài 31 cm, cán gỗ dài 13,5cm, lưỡi kim loại rộng 10,1 cm và 01 đôi dép quai ngang màu đen, 01 vết tạp màu nâu đỏ đã niêm phong. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Khánh Hòa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

- Luật sư Nguyễn Thành C bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ trình bày: Thống nhất về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị, đồng thời áp dụng thêm cho bị cáo điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo bị kích động tinh

thân do bị hại liên tục chửi bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

- Bị hại là ông Nguyễn Xuân P có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời trình bày, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự, ông P đã nhận của bị cáo 110.000.000 đồng đồng chi phí điều trị và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ nói lời sau cùng: Bị cáo còn có con nhỏ, vợ bị cáo đã ly hôn, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt, xét thấy, họ đã có lời khai trong hồ sơ và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 03 giờ 30 ngày 21/3/2024, tại quán nhậu P, địa chỉ số 01 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, trong lúc ăn nhậu, P cho rằng Đ nhìn người phụ nữ bên bàn của P nên mắng, chửi Đ “nhìn cái gì bên này” thì Đ trả lời “em có làm gì đâu mà anh chửi em”. Sau đó, P vẫn tiếp tục chửi Đ. Do tức giận, Đ đi vào bếp lấy 01 con dao chặt xương dài 31 cm, cán gỗ dài 13,5 cm, lưỡi kim loại rộng 10,1 cm giấu ở sau lưng áo đi qua bàn của P hỏi “sao này giờ anh chửi em” thì P nói “tao thích chửi mày rồi sao”, đồng thời cầm chén trên bàn ném vào người Đ. Lúc này, Đ liền rút dao chặt xương đang giấu sau lưng, chém nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào người P thì P đưa 02 tay lên đỡ. P cúi người hất chén bát trên bàn, xô ngã bàn ghế chống đỡ thì Đ tiếp tục chém trúng vùng đỉnh đầu, thái dương và vùng trán trái của P. P xông vào giằng co để tước con dao của Đ nhưng không được, bị Đ dùng tay nắm 1 cái vào mặt làm P té ngã vào góc tường, sau đó P bỏ chạy vào nhà vệ sinh trong quán, đóng cửa trốn bên trong.

Cáo trạng số 02/CT-VKSKH-P1 ngày 23/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức

khỏe của người khác. Giữa bị cáo chỉ bị hại có mâu thuẫn nhỏ nhất nhưng bị cáo đã dùng dao chém nhiều nhát theo hướng từ trên xuống dưới vào người P. Khi anh P cúi người hất chén bát trên bàn, xô ngã bàn để chống đỡ thì Đ tiếp tục chém trúng vùng đỉnh đầu, thái dương và vùng trán trái của P. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Xuân P tại thời điểm giám định là 17%. Hành vi của bị cáo mang tính chất côn đồ, tuy hậu quả chết người chưa xảy ra nhưng hành vi này đã cấu thành tội “Giết người”, phần tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự, do đó, cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với đề nghị của luật sư bào chữa, áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự không được chấp nhận vì bị hại không có hành vi trái pháp luật đến mức kích động tinh thần đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi, mặc dù bị cáo đã giải thích mình không nhìn bạn gái của bị hại nhưng bị hại vẫn vì liên tục chửi làm cho bị cáo bức xúc. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị cho bị hại. Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt. Ông, bà ngoại bị cáo có nhiều thành tích trong kháng chiến. Đối với bị cáo được áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, 54 Bộ luật Hình sự,

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiêu hủy vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Khánh Hòa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

[6] Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ **05 (năm) năm** tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/7/2024.

2/ Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tiêu hủy 01 con dao dài 31 cm, cán gỗ dài 13,5cm, lưỡi kim loại rộng 10,1 cm và 01 đôi dép quai ngang màu đen, 01 vết tap màu nâu đỏ đã niêm phong. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Khánh Hòa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

4/ Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản bản hoặc bản án được niêm yết công khai theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ, Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT khác;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Anh Khoa